

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 256/2019/HNGĐ-ST

Ngày 05 - 11 - 2019

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến;

2. Ông Võ Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Trong ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 878/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2019 tranh chấp về việc “xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 837/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Kim L, sinh năm 1970 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 5, phường 8, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Mai Văn T, sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 5, phường 8, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Trần Kim L trình bày: Bà và ông Mai Văn Tg chung sống với nhau vào năm 1988 nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cự cãi. Nay nhận thấy cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu xin ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà và ông T có 02 con chung tên Mai Trường G, sinh ngày 30/07/1989, và Mai Kim P, sinh ngày 06/8/1995. Hai con đã trưởng thành và có gia đình riêng nên khi ly hôn, bà không đặt ra yêu cầu việc nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà xác định tự vợ chồng thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà khai ông, bà không có nợ chung, cũng không ai nợ lại ông, bà.

Tại bản tự khai và tại phiên tòa ông Mai Văn T trình bày: Ông và bà Trần Kim L chung sống với nhau vào năm 1988 nhưng không có đăng ký kết hôn đúng như bà L trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi do tính tình không hợp nhau. Nên nay bà L yêu cầu ly hôn ông đồng ý.

Về con chung: Ông và bà L có 02 con chung tên Mai Trường G, sinh ngày 30/07/1989, và Mai Kim P, sinh ngày 06/8/1995. Hiện hai con đã trưởng thành và có gia đình riêng nên khi ly hôn, không đặt ra yêu cầu việc nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông xác định tự vợ chồng thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông khai ông, bà không có nợ ai, cũng không ai nợ lại ông, bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Kim L đã có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L.

Xét đơn yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Kim L đối với ông Mai Văn T thuộc lĩnh vực về hôn nhân và gia đình; ông T là bị đơn có địa chỉ cư trú tại thành phố M, tỉnh Cà Mau, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Trần Kim L và ông Mai Văn T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1988 nhưng đến nay vẫn không đăng ký kết hôn mặc dù có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa bà L và ông T đã vi phạm pháp luật về mặt hình thức. Quá trình chung sống do có mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi và hiện mỗi người đều có cuộc sống riêng không ai quan tâm chăm sóc ai. Nay bà L xin ly hôn, ông T cũng đồng ý. Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa tuyên bố quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông T không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà L và ông T xác định quá trình chung sống ông bà có 02 con chung tên Mai Trường Giang, sinh ngày 30/07/1989, và Mai Kim Phụng, sinh ngày 06/8/1995. Hiện cả hai con đã trưởng thành và có gia đình riêng. Nên khi ly hôn, ông T, bà L không đặt ra yêu cầu việc nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà L, ông T khai ông, bà tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà L, ông T khai ông, bà không có nợ chung, cũng như không có ai nợ lại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình bà L phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, 51 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Không công nhận bà Trần Kim L và ông Mai Văn T là vợ chồng.

Về con chung: Có 02 con chung tên Mai Trường G, sinh ngày 30/07/1989, và Mai Kim P, sinh ngày 06/8/1995. Hiện cả hai con đã trưởng thành, không đặt ra yêu cầu nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét.

Về tài sản chung: Bà L ông T tự thỏa thuận, nên không xem xét.

Về nợ chung: Bà L, ông T khai không có nợ chung, nên không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Bà Trần Kim L phải nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 17/10/2019, bà L đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0000917 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã Ký)

Phạm Kim Cương